

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh quyết toán ngân sách năm 2025
của Thuế tỉnh Tuyên Quang

TRƯỞNG THUẾ TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/6/2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 834/QĐ-TQU ngày 29/8/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Tuyên Quang về việc phân công lĩnh vực, đơn vị phụ trách của Lãnh đạo Thuế tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Thông báo số 260/TB-CT ngày 13/4/2026 của Cục Thuế về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 đối với Thuế tỉnh Tuyên Quang; Thông báo số 801/TB-CT ngày 07/9/2026 của Cục Thuế về việc điều chỉnh xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 đối với Thuế tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng thuộc Thuế tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh quyết toán ngân sách năm 2025 của Thuế tỉnh Tuyên Quang (*Chi tiết theo biểu đính kèm*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Trưởng Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh Tuyên Quang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Cục Thuế (báo cáo);
- Trưởng Thuế tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, VP, ĐH(02b). *HL*

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Hoàng Thanh Phong

ĐIỀU CHỈNH QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025(Kèm theo Quyết định số **710** /QĐ-TQU ngày **18** tháng **9** năm 2026 của Thuế tỉnh Tuyên Quang)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt tại Thông báo số 260/TB-CT ngày 13/4/2026	Số điều chỉnh	Số sau điều chỉnh
1	2	3	4	5	6=4+5
	Nguồn ngân sách trong nước	367.682,387	367.682,387		367.682,387
1	Chi quản lý hành chính	367.592,282	367.592,282		367.592,282
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	159.325,526	159.325,526	0	159.325,526
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	208.266,756	208.266,756	0	208.266,756
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	90,105	90,105		90,105
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	90,105	90,105		90,105
-	Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước	90,105	90,105		90,105